**ĐỀ KIỂM TRA HKII**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8**

(Thời gian làm bài: 90 phút)

**I. MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội**  **dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng ca** | |
| **TN**  **KQ** | **TL** | **TN**  **KQ** | **TL** | **TN**  **KQ** | **TL** | **TN**  **KQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện lịch sử | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Nghị luận về một vấn đề tư tưởng đạo lí | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | **15** | **5** | **25** | **15** | **0** | **30** | **0** | **10** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20%** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**II. BẢNG ĐẶC TẢ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện lịch sử | **Nhận biết**:  - Nhận biết đề tài, bối cảnh, chi tiết tiêu biểu.  - Nhận biết được nhân vật, cốt truyện, tình huống, các biện pháp xây dựng nhân vật.  **Thông hiểu**:  - Phân tích được tình cảm, thái độ của người kể chuyện.  - Hiểu và lí giải được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản.  - Xác định được câu hỏi tu từ được sử dụng trong văn bản.  - Xác định được nghĩa tường minh và hàm ý.  **Vận dụng:**  - Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, nhận thức của bản thân sau khi đọc văn bản. | 3TN | 5TN | 2TL |  |
|  |
| **2** | **Viết** | Nghị luận về một tư tưởng đạo lí | Tập trung làm sáng tỏ nội dung và ý nghĩa một nhận định, một ý kiến về tư tưởng, tình cảm hay quan niệm về lối sống, cách ứng xử..  Triển khai bài viết theo bố cục 3 phần MB-TB-KB |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **3TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| **Tỉ lệ %** | | |  | **20** | **40** | **30** | **10** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ  **TRƯỜNG THCS TỨ LIÊN** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2023-2024**  **MÔN: NGỮ VĂN 8**  *Thời gian làm bài: 90 phút* |

**PHẦN I. ĐỌC (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

*Gần trưa, Chiêu Minh vương hộ tống nhà vua tiễn Trần Quốc Tuấn ra bến Đông làm lễ tế cờ xuất sư. […] Không khí trang trọng đến tức thở. Nhân Tông vái Trần Quốc Tuấn và phán:*

*- Từ nay việc an nguy của giang sơn xã tắc trẫm xin trao cho Quốc công.*

*Trần Quốc Tuấn nghiêm trang đáp lễ:*

*- Lão thần thề không để nhục mệnh của bệ hạ.*

*Nhân Tông ban kiếm Thượng Phương, trao quyền chém trước tâu sau cho Trần Quốc Tuấn. Nhà vua chăm chú nhìn vị tướng già và thấy Trần Quốc Tuấn quắc thước lạ lùng.*

*Từ trên đài cao, Trần Quốc Tuấn lặng nhìn các đội quân hàng ngũ chỉnh tề bên dưới. […] Trần Quốc Tuấn thấy tất cả sức mạnh của dân tộc từ nghìn xưa truyền lại nâng cao tâm hồn ông lên khiến cho hai vai ông dư sức gánh sứ mệnh nặng nề. Ông thét lớn:*

*- Bớ ba quân!*

*Tiếng dạ vang dậy kinh thành và sông nước.*

*Trần Quốc Tuấn lại thét tiếp:*

*- Quan gia đã hạ chỉ cho ta lĩnh cờ tiết chế cùng các ngươi xuất sư phá giặc. Kiếm Thượng Phương đây! -Trần Quốc Tuấn nâng cao kiếm lên khỏi đầu.*

*- Ai trái mệnh, phản dân, hại nước, ta sẽ nghiêm trị không tha.*

*Quân sĩ lại đồng thanh dạ ran. Nhân Tông vẫy Dã Tượng lại gần, cầm lấy cái gậy trúc xương cá của Trần Quốc Tuấn. Nhà vua ân cần trao cây gậy cho vị tướng già và dặn dò: […]*

*- Trọng phụ tuổi đã cao, xin vì trẫm, vì đất nước và trăm họ mà giữ gìn sức khỏe.*

(Trích **Trên sông truyền hịch**, Hà Ân)

**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1.** Ý nào nói đúng về phương thức biểu đạt của văn bản?

A.Tự sự, biểu cảm, nghị luận B. Tự sự, nghị luận, miêu tả

C. Tự sự, miêu tả, biểu cảm D. Tự sự, thuyết minh, nghị luận

**Câu 2.** Vua Trần Nhân Tông gửi gắm với Trần Quốc Tuấn vấn đề trọng đại gì?

A. Trao kiếm

B. Dặn dò nhiều điều

C. Trọng phụ tuổi đã cao, xin vì trẫm, vì đất nước và trăm họ mà giữ gìn sức

khỏe.

D. Từ nay việc an nguy của giang sơn xã tắc trẫm xin trao cho Quốc công.

**Câu 3.** Vua ban vật quý gì cho Trần Quốc Tuấn, Trần Quốc Tuấn sẽ có quyền gì?

A. Rượu quý, quyền lãnh đạo ba quân.

B. Ban kiếm Thượng Phương , quyền gặp vua bất cứ lúc nào.

C. Áo choàng, quyền quản lí quân sĩ.

D. Ban kiếm Thượng Phương, quyền chém trước tâu sau.

**Câu 4.** Tại sao không khí buổi lễ tế cờ xuất sư được miêu tả **trang trọng đến tức thở?**

A. Vì đây là buổi lễ quan trọng chuẩn bị cho cuộc chiến chống lại quân Nguyên - Mông xâm lược.

B. Vì đây là buổi lễ vua lên ngôi.

C. Vì đây là buổi lễ quan trọng của hoàng cung.

D. Vì đây là buổi chia tay sinh tử.

**Câu 5.** Sự việc vua trao cho Trần Quốc Tuấn quyền chém trước tâu sau cho ta thấy vua là người như thế nào?

A. Vua rất anh minh

B**.** Vua rất tin tưởng Trần Quốc Tuấn

**C.** Vua rất tin tưởng vào tài năng cầm quân của Trần Quốc Tuấn, chờ đợi

chiến thắng trong cuộc chiến chống giặc Nguyên - Mông.

D. Cả A,B,C.

**Câu 6.** Em hiểu thế nào về lời hứa của Trần Quốc Tuấn với vua:Lão thần thề không để nhục mệnh của bệ hạ.

A.Trần Quốc Tuấn rất tự tin.

B.Trần Quốc Tuấn tự tin và thể hiện quyết tâm mang về chiến thắng để báo đáp

niềm tin tưởng của vua.

C.Trần Quốc Tuấn hứa hẹn chiến thắng quân giặc.

D.Trần Quốc Tuấn sẽ bảo vệ danh dự cho vua.

**Câu 7.** *“Trần Quốc Tuấn thấy tất cả sức mạnh của dân tộc từ nghìn xưa truyền lại nâng cao tâm hồn ông lên khiến cho hai vai ông dư sức gánh sứ mệnh nặng nề”*. Câu văn này gợi đến tâm trạng, cảm xúc gì của Trần Quốc Tuấn?

A.Trần Quốc Tuấn cảm nhận được sức mạnh của dân tộc và niềm hứng khởi

khi đón nhận sứ mệnh vua ban.

B. Trần Quốc Tuấn thấy vui vẻ.

C. Trần Quốc Tuấn thấy ai cũng đáng tin yêu

D. Trần Quốc Tuấn thấy dân tộc mình thật kiên cường.

**Câu 8.** Có thể hiểu câu dặn dò của vua với Trần Quốc Tuấn *"Trọng phụ tuổi đã cao, xin vì trẫm, vì đất nước và trăm họ mà giữ gìn sức khỏe”* như thế nào?

A. Vua mong Trần Quốc Tuấn bình an trở về.

B. Vua mong Trần Quốc Tuấn biết bảo trọng thân thể vì vua, vì đất nước.

C. Vua lo lắng, yêu mến, kính trọng Trần Quốc Tuấn.

D. Cả A,B,C

**Câu 9.** Em hãy nêu nhận xét của mình về vị tướng già Trần Quốc Tuấn?

**Câu 10**. Qua văn bản và cách biểu hiện của các nhân vật, em rút ra được bài học gì cho bản thân?

**PHẦN II. VIẾT (4.0 điểm)**

Có ý kiến cho rằng: “*Theo đuổi ước mơ là con đường dẫn chúng ta đi đến thành công*.” Em hãy viết bài văn bày tỏ quan điểm của mình về ý kiến trên.

**HƯỚNG DẪN ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **Câu 1- 8: Mỗi câu đúng ( 0,5 điểm)**   |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | | **Đáp án** | **C** | **D** | **D** | **A** | **C** | **B** | **A** | **D** | | | |
| **8** | Trần Quốc Tuấn là một vị tướng giỏi, uy nghi, dũng mãnh. Ông được các vua thời Trần tín nhiệm, nhân dân yêu mến, là con người suốt cả đời theo nghiệp nhà binh, bảo vệ đất nước bao phen khỏi kẻ thù xâm lược, đã từng đánh thắng giặc Nguyên Mông lần thứ nhất vào năm 1257, lần thứ hai vào năm 1285, lần thứ ba vào năm 1288.  **Hướng dẫn chấm**:  - Trả lời được như đáp án: 1,0 điểm.  - Trả lời được 1/2 ý như đáp án: 0,5 điểm  - Trả lời được 1 ý như đáp án: 0,25 điểm | 1,0 |
| **10** | HS rút ra 2 đến 3 bài học có ý nghĩa cho bản thân, phù hợp chuẩn mực đạo đức. Đây là định hướng:   * Chúng ta cần phải sống và làm việc hết mình vì đất nước. * Phải đặt lợi ích, vận mệnh dân tộc lên mọi lợi ích khác. * Dù là ở cương vị cao hơn cũng luôn phải tôn trọng người lớn tuổi, người có tài. * Khi làm việc gì cũng luôn cần sự tự tin và quyết tâm.   **Hướng dẫn chấm**:  - Đưa ra được 2, 3 bài học hợp lí: 1 điểm  - Đưa ra được 1,2 bài học hợp lí: 0.5 điểm.  - Đưa ra được 1 bài học hợp lí: 0.25 điểm. | 1,0 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **4,0** |
|  |  | **Viết một bài văn nghị luận về một tư tưởng đạo lí** |  |
| a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận về một tư tưởng đạo lí, đảm bảo bố cục bài viết gồm 3 phần MB-TB-KB. | 0,5 |
| b. Xác định đúng vấn đề nghị luận | 0,25 |
| CTriển khai bài viết:  *Mở bài*: Dẫn dắt và nêu vấn đề cần bàn luận (ý nghĩa của việc theo đuổi ước mơ).  *- Thân bài*:  **+** Hiểu bản chất tư tưởng, đạo lí cần bàn là gì( giải thích): làm rõ khái niệm, giải thích nghĩa đen, nghĩa bóng, nghĩa văn bản của từ ngữ, khái niệm; rút ra ý nghĩa khái quát.  + Bày tỏ thái độ( bàn luận):   * Vì sao? * Biểu hiện * Ý nghĩa * Phê phán, bác bỏ những biểu hiện sai lệch liên quan đến vấn đề ; lật lại vấn đề nghị luận để xem xét những mặt sai trái của nó( lí lẽ và dẫn chứng). * Mở rộng, nâng cao   *- Kết bài:*  Khái quát lại vai trò của ước mơ và ý nghĩa của việc theo đuổi ước mơ và liên hệ | 2,5 |
| d. Chính tả, ngữ pháp  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
| e. Sáng tạo: Khuyến khích những cách viết sáng tạo | 0,5 |
| **Tổng điểm** | | | **10,0** |